ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 76 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 08 tháng 3 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 11/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (viết tắt là Nghị quyết số 71-NQ/TW); Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW (viết tắt là Nghị quyết số 281/NQ-CP); Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 11/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW (viết tắt là Kế hoạch số 09-KH/TU); Kế hoạch số 251-KH/TU ngày 09/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Kế hoạch số 23-KH/ĐU ngày 05/02/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 09-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 281/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 09-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh. Đồng thời nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tạo sự đồng thuận, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu

Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của các cấp ủy, tổ chức đảng; sự quản lý thống nhất của Nhà nước; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, Nghị quyết số 281/NQ-CP và Kế hoạch số 09-KH/TU.

Lấy Nghị quyết số 71-NQ/TW, Nghị quyết số 281/NQ-CP và Kế hoạch số 09-KH/TU làm cơ sở để triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; bảo đảm việc tổ chức thực hiện thống nhất với các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

Việc tổ chức triển khai thực hiện phải bảo đảm hiệu quả trong công tác thể chế hóa; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình thực hiện; bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong quá trình triển khai; đồng thời huy động và phát huy hiệu quả các nguồn lực trong xã hội để thúc đẩy phát triển giáo dục và đào tạo.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thể chế hóa và tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 71-NQ/TW, Nghị quyết số 281/NQ-CP và Kế hoạch số 09-KH/TU. Tạo bước đột phá trong phát triển giáo dục và đào tạo của tỉnh, gắn với mục tiêu phát triển chung của cả nước; mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục công bằng, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông, phấn đấu đạt mặt bằng chung của cả nước.

Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; nâng cao chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; thúc đẩy hình thành và phát triển các trung tâm nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Đồng thời huy động, khai thác hiệu quả các nguồn lực để tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể: tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đối với sự nghiệp giáo dục, đào tạo

a) Triển khai Kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tuyên truyền Nghị quyết số 71-NQ/TW *(theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND xã/phường.

- Thời gian: Từ năm 2026.

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch quán triệt, tuyên truyền, đổi mới quản lý, quản trị trường học

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 71-NQ/TW, Nghị quyết số 281/NQ-CP, Kế hoạch số 09-KH/TU.

+ Đổi mới tư duy lãnh đạo, chỉ đạo; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang tư duy kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt, hiệu quả. Đặt phát triển giáo dục và đào tạo trong tổng thể tư duy quản trị quốc gia, quản trị xã hội, gắn với định hướng, quy hoạch và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

+ Đưa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo trở thành một trọng tâm trong chiến lược, quy hoạch, chính sách, chương trình và kế hoạch phát triển trên các lĩnh vực; đồng thời ưu tiên bố trí và huy động các nguồn

lực để tổ chức thực hiện hiệu quả.

+ Tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của tổ chức đảng trong các cơ sở giáo dục, phát huy trách nhiệm nêu gương và vai trò của người đứng đầu cấp ủy. Không tổ chức hội đồng trường trong các cơ sở giáo dục công lập; thực hiện mô hình Bí thư cấp ủy đồng thời là người đứng đầu cơ sở giáo dục nhằm bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất, trực tiếp của cấp ủy đối với hoạt động của nhà trường.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND xã/phường.

- Thời gian: Từ năm 2026.

2. Đổi mới mạnh mẽ thể chế, tạo cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển giáo dục và đào tạo

a) Triển khai đầy đủ, kịp thời việc cụ thể hóa các quy định, cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội của Trung ương nhằm thúc đẩy phát triển giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

(1) Các quy định về quyền tự chủ đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; giáo dục bắt buộc, phổ cập giáo dục và xóa mù chữ; điều kiện đầu tư trong lĩnh vực giáo dục; cơ chế tài chính, đầu tư cho giáo dục và đào tạo; học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ giáo dục; cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo đối với các ngành, lĩnh vực trọng điểm theo kết quả đầu ra; cơ chế hợp tác "Nhà nước – Nhà trường – Doanh nghiệp"; quy định về quản lý dữ liệu giáo dục và đào tạo; thu hút, quản lý đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

(2) Các chính sách về hỗ trợ tài chính, tín dụng ưu đãi đối với người học và các cơ sở giáo dục, đào tạo; chính sách khuyến khích, hỗ trợ người học, giảng viên tham gia học tập, nghiên cứu, thỉnh giảng trong và ngoài nước; chính sách đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo; cơ chế, chính sách đặc thù nhằm thúc đẩy phát triển giáo dục tại các vùng khó khăn; chính sách ưu đãi đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao phục vụ các chương trình, dự án chiến lược, trọng điểm của quốc gia và của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND xã/phường.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên, từ năm 2026.

b) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật, các quy định, cơ chế, chính sách về giáo dục; đề xuất ý kiến, giải pháp sửa đổi về thể chế, cơ chế, chính sách; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và thực thi cơ chế chính sách; thúc đẩy đổi mới sáng tạo và kiến tạo phát triển giáo dục và đào tạo.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND xã/phường.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2026.

c) Đổi mới cơ chế, chính sách tài chính và đầu tư cho giáo dục, đào tạo. Hoàn

thiện cơ chế phân bổ ngân sách nhà nước đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; ưu tiên thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo đối với các ngành, lĩnh vực trọng điểm theo kết quả đầu ra. Bảo đảm tỷ lệ chi ngân sách địa phương cho giáo dục và đào tạo theo quy định của Trung ương, đồng thời phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh trong từng giai đoạn; từng bước tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển cho giáo dục và đào tạo.

Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách nhằm tạo môi trường thuận lợi cho công tác xã hội hóa giáo dục; khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo; ưu tiên bố trí nguồn vốn tín dụng cho các dự án phát triển giáo dục và đào tạo.

Nghiên cứu xây dựng và triển khai quỹ tài trợ nhằm hỗ trợ các cơ sở giáo dục huy động nguồn lực từ cộng đồng; ban hành quy định về việc bố trí, sử dụng trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp cho các cơ sở giáo dục; cho phép áp dụng hình thức cho thuê công trình thuộc sở hữu nhà nước đối với các cơ sở giáo dục tư thục theo quy định của pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

+ Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND xã/phường.

+ Thời gian thực hiện: Từ năm 2026.

d) Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; xây dựng hệ thống giáo dục mở, liên thông, thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập. Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về hiện đại hoá, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND xã/phường.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026.

đ) Xây dựng và triển khai đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp đạt chuẩn quốc gia.

e) Xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh về một số cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh, bao gồm:

- Cơ chế, chính sách đặc thù của địa phương về đảm bảo nguồn lực cho đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; chính sách cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo và người học; chính sách đặc thù để huy động được người giỏi ngoài lực lượng nhà giáo tham gia giảng dạy, huấn luyện trong các cơ sở giáo dục; hỗ trợ người học tại các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

+ Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND xã/phường.

+ Thời gian thực hiện: Từ năm 2026.

- Chế độ giáo viên, giảng viên đồng cơ hữu cho những người giỏi đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập; có cơ chế khuyến khích huy động người giỏi

chủ trì các hoạt động nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục. Phân cấp, ủy quyền đối với các cơ sở giáo dục; quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo

+ Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND xã/phường.

+ Thời gian thực hiện: Từ năm 2026.

- Trên cơ sở chỉ tiêu sử dụng đất trong Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Chủ trì với các Sở, ngành và UBND cấp xã rà soát, tham mưu UBND tỉnh quyết định phân bổ cho UBND các xã, phường đảm bảo chỉ tiêu sử dụng đất phục vụ xây dựng các cơ sở giáo dục đào tạo.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

+ Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND xã/phường.

+ Thời gian thực hiện: Từ năm 2026.

3. Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ, hình thành hệ giá trị con người Việt Nam gắn với bản sắc dân tộc tỉnh Lạng Sơn thời đại mới

- Quản lý, triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục, giáo dục toàn diện:

+ Thực hiện tốt yêu cầu giáo dục đạo đức, nhân cách và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam gắn với đặc thù bản sắc dân tộc tỉnh Lạng Sơn. Tích hợp hệ giá trị con người Việt Nam trong thời đại mới gắn với đặc thù bản sắc dân tộc tỉnh Lạng Sơn trong chương trình giáo dục các cấp học.

+ Phân định rõ vai trò, trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam; đề cao trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, các cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương.

+ Đẩy mạnh xây dựng văn hoá học đường, văn hoá chất lượng, thực học, thực nghiệp gắn với trách nhiệm nêu gương của đội ngũ nhà giáo; chú trọng bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo.

+ Đổi mới nội dung, phương thức giảng dạy, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đạo đức, lý tưởng, trách nhiệm xã hội, lối sống văn hóa, truyền thống lịch sử, chính trị, tư tưởng, pháp luật, kinh tế, tài chính, quốc phòng và an ninh. Thực hiện các giải pháp ngăn ngừa, hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực từ cơ chế thị trường, truyền thông, mạng xã hội. Ngăn chặn, đẩy lùi, tiến tới chấm dứt bạo lực học đường, ma túy học đường. Nâng cao dinh dưỡng học đường và thể chất người Việt Nam trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND xã/phường.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026.

4. Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo:

+ Xây dựng dữ liệu giáo dục của tỉnh liên thông phục vụ chuyển đổi số và triển khai nền tảng giáo dục quốc gia ứng dụng trí tuệ nhân tạo có kiểm soát; bố trí đủ nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ để đẩy nhanh chuyển đổi số, phổ cập và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục, đào tạo ở tất cả các cấp học.

+ Xây dựng, phát triển, khai thác hiệu quả các nền tảng giáo dục thông minh, sách giáo khoa, giáo trình thông minh; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo trong đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá; thúc đẩy ứng dụng các mô hình giáo dục số, giáo dục trí tuệ nhân tạo, quản trị giáo dục thông minh, trường học số, học liệu số, lớp học thông minh.

+ Phát triển hệ thống thông tin giáo dục và nhân lực tỉnh liên thông hệ thống thông tin giáo dục và nhân lực quốc gia kết nối với hệ thống thông tin thị trường lao động, việc làm và tích hợp thông tin khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của các cơ sở giáo dục.

+ Nâng cao chuẩn năng lực số và trí tuệ nhân tạo cho người học và đội ngũ nhà giáo ở tất cả các cấp học; thực hiện "Bình dân học vụ số", đưa vào chương trình giáo dục gắn với thúc đẩy các hoạt động sáng tạo, trải nghiệm. Xây dựng và thực hiện hiệu quả chính sách khuyến khích, huy động các doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đại học tham gia bồi dưỡng, đào tạo giáo viên, người học về năng lực số, trí tuệ nhân tạo.

+ Nghiên cứu, thử nghiệm, đánh giá và nhân rộng các mô hình giáo dục số, trường học thông minh, học liệu số, lớp học thông minh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND xã/phường.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026.

5. Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông:

+ Chăm lo giáo dục trẻ em ngay từ giai đoạn đầu đời, chuẩn bị các điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

+ Bảo đảm số lượng, chất lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên; bố trí đủ số lượng biên chế giáo viên, nhân viên theo tiêu chuẩn quy định; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; triển khai chính sách ưu đãi, thu hút học sinh giỏi theo học ngành sư phạm; xây dựng nhà công vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên ở xa tới công tác.

+ Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng kiên cố hóa, hiện đại hóa trường, lớp học. Xây dựng đề án xây mới 5 trường trung học phổ thông; kế hoạch củng cố các

trường phổ thông dân tộc bán trú. Phát triển mạng lưới trường phổ thông nội trú tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn và biên giới. Đầu tư xây dựng bếp ăn bán trú cho các trường địa bàn xã biên giới. Đầu tư xây dựng các trường mầm non địa bàn có khu công nghiệp của tỉnh.

+ Thực hiện công tác giáo dục tư tưởng, truyền thống, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ, giáo dục hướng nghiệp, kỹ năng mềm; tăng thời lượng các môn khoa học, công nghệ, tin học, nghệ thuật; đưa kiến thức về năng lực số, trí tuệ nhân tạo vào chương trình giáo dục phổ thông.

+ Rà soát, đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; cung cấp miễn phí sách giáo khoa cho tất cả học sinh. Chuyển mạnh sang phương pháp giáo dục hiện đại, tích cực, tăng cường tự học, trải nghiệm sáng tạo, hướng học sinh phát huy tư duy độc lập, năng lực giải quyết vấn đề; tiếp tục đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, bảo đảm đánh giá trung thực kết quả học tập và giảng dạy; thực hiện đồng bộ các giải pháp để khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm tràn lan.

+ Đổi mới mô hình trường chuyên để tập trung ươm tạo nhân tài quốc gia, mở rộng các lớp chuyên khối STEM/STEAM.

+ Tăng cường việc dạy và học ngoại ngữ, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học và dạy tiếng Trung Quốc ở các cấp học địa bàn xã biên giới. Nâng chuẩn tiếng Anh cho giáo viên và học sinh các cấp học; bảo đảm đủ số lượng, trình độ đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và công nghệ, ứng dụng mạnh mẽ trí tuệ nhân tạo trong dạy và học tiếng Anh; tăng cường giảng dạy các môn học bằng tiếng Anh tại các trường có điều kiện triển khai.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND xã/phường.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026.

6. Hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp, tạo đột phá phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao; đẩy mạnh nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

- Xây dựng và triển khai kế hoạch/đề án của tỉnh thực hiện các nhiệm vụ:

+ Ưu tiên đầu tư nâng cấp Trường Cao đẳng Lạng Sơn theo hướng hiện đại, chất lượng cao.

+ Tiếp nhận trường cao đẳng trực thuộc trung ương hiện có trên địa bàn tỉnh theo chủ trương, lộ trình, kế hoạch của Chính phủ.

+ Hợp nhất trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục thường xuyên thành trung học nghề tương đương cấp trung học phổ thông; đổi mới mạnh mẽ chương trình, phương thức đào tạo, ứng dụng công nghệ, quản trị chất lượng, khuyến khích sử dụng chương trình, phương pháp đào tạo của các nước tiên tiến bảo đảm hiệu quả và chất lượng.

+ Triển khai có hiệu quả cơ chế, chính sách thúc đẩy liên kết nhà trường - doanh nghiệp, tăng cường đào tạo tại doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu của thị trường,

nhất là đào tạo kỹ năng nghề trong các lĩnh vực công nghệ cao. Triển khai đào tạo giáo viên, giảng viên giáo dục nghề nghiệp từ ngân sách nhà nước.

+ Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước cho đào tạo nhân lực có kỹ năng nghề cao trong các ngành nghề kỹ thuật, công nghệ và phục vụ các chương trình, dự án chiến lược, trọng điểm quốc gia, của tỉnh. Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo nghề chất lượng cao cho đồng bào người dân tộc thiểu số ở các ngành nghề phù hợp.

+ Thực hiện hiệu quả chính sách thu hút chuyên gia, người lao động tay nghề cao tham gia giảng dạy, hướng dẫn kỹ năng nghề. Có cơ chế khuyến khích doanh nghiệp thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Hỗ trợ thành lập quỹ đào tạo nhân lực của doanh nghiệp, thúc đẩy doanh nghiệp hỗ trợ đào tạo lại, đào tạo nâng cao kỹ năng cho lực lượng lao động.

+ Triển khai đầu tư hiện đại hóa hạ tầng kỹ thuật, mở rộng không gian phát triển khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học hoạt động, hợp tác phát triển đối với địa phương. Ưu tiên đầu tư, có các cơ chế đặc thù thúc đẩy hợp tác với các trường đại học trong đào tạo, nghiên cứu khoa học.

+ Xây dựng chính sách đặc thù hỗ trợ giảng viên và người học triển khai các dự án khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tạo môi trường thuận lợi khuyến khích thành lập công ty khởi nguồn, công ty khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.

+ Tham mưu ban hành chính sách khuyến khích cán bộ, giáo viên, học sinh tham gia các chương trình đào tạo tài năng, đào tạo sau đại học gắn kết với nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo trong các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật và công nghệ, nhất là công nghệ chiến lược, công nghệ ưu tiên của công nghiệp 4.0, các ngành phục vụ các dự án trọng điểm tỉnh. Gắn kết các hoạt động đào tạo với nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan; Cao đẳng Lạng Sơn, UBND xã/phường.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026.

7. Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế sâu rộng trong giáo dục và đào tạo

- Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế sâu rộng trong giáo dục và đào tạo:

+ Chủ động nghiên cứu, tham gia các cơ chế hợp tác quốc tế trong giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học, nhất là lĩnh vực Trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục STEM/STEAM, Robotics. Tăng cường áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế trong hệ thống giáo dục quốc dân phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

+ Cấp học bổng hoặc có chính sách khuyến khích, hỗ trợ giáo viên, người học đi học tập, nghiên cứu, thỉnh giảng ở các nước phát triển, các nước có quan hệ truyền thống, có thế mạnh trong các lĩnh vực, ngành trọng điểm, tận dụng các chương trình hợp tác song phương.

+ Tích cực tham gia các cơ chế hợp tác quốc tế trong giáo dục, đào tạo và

nghiên cứu khoa học với Trung Quốc, Hàn Quốc và các quốc gia khác; đồng thời triển khai hiệu quả các thoả thuận, cam kết, cơ chế hợp tác về giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ của tỉnh với các đối tác nước ngoài; chủ động xúc tiến, ký kết các thoả thuận hợp tác mới trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ.

+ Tăng cường hỗ trợ hiệu quả hợp tác, liên kết với các đại học có uy tín, doanh nghiệp lớn ở nước ngoài, nhất là trong các lĩnh vực trọng điểm, công nghệ mới nổi; khuyến khích hợp tác, liên kết đào tạo theo mô hình giáo dục số, xuyên biên giới.

+ Đẩy mạnh thu hút đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nhân lực cho tỉnh.

+ Tăng cường quản lý chất lượng, bảo đảm an ninh văn hoá, thúc đẩy giáo dục ngôn ngữ, lịch sử, văn hoá, địa lý và con người Lạng sơn trong các cơ sở giáo dục, chương trình giáo dục có yếu tố nước ngoài.

+ Đẩy mạnh hợp tác, mở rộng giảng dạy tiếng Việt, lan toả các giá trị văn hoá, truyền thống Việt Nam tại nước ngoài, nhất là trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Sở Ngoại vụ; các sở, ngành liên quan; UBND xã/phường.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026.

(Phụ lục II Danh mục các nhiệm vụ triển khai thực hiện Kế hoạch số 09-KH/TU; Phụ lục III Các nhiệm vụ tiếp tục triển khai trong thời gian tới).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các xã, phường tham mưu UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ, đề án thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ; phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ theo giai đoạn và hằng năm; tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án, kế hoạch phát triển giáo dục theo phân cấp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định.

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát và đánh giá việc triển khai Kế hoạch; phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện; tham mưu UBND tỉnh định kỳ báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành, UBND các xã, phường tham mưu UBND tỉnh lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải

pháp phát triển giáo dục, đào tạo vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm của tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu bố trí ngân sách cho nhu cầu phát triển giáo dục theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

Hướng dẫn, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn vốn đầu tư công từ ngân sách nhà nước trong kế hoạch trung hạn và hằng năm cho các sở, ngành, địa phương để thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án đầu tư; bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giáo dục và đào tạo nhằm thực hiện các mục tiêu, giải pháp của Kế hoạch. Đồng thời tổng hợp, công khai số liệu chi đầu tư cho giáo dục trong kế hoạch trung hạn và hằng năm theo quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

Tổ chức xác định, đặt hàng, tuyển chọn các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; quản lý hoạt động nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, ưu tiên các nhiệm vụ phục vụ đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng giáo dục.

Tham mưu rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh về nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục, đào tạo; đề xuất cơ chế thu hút các nhà khoa học, nhân tài khoa học và công nghệ tham gia giảng dạy, nghiên cứu tại các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất phương án phân bổ ngân sách chi sự nghiệp khoa học và công nghệ phù hợp với năng lực, kết quả hoạt động khoa học và công nghệ của ngành giáo dục và đào tạo theo quy định.

4. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh bố trí, bổ Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh bố trí, bổ sung biên chế trong tổng biên chế viên chức được giao hằng năm cho ngành giáo dục phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và bảo đảm định mức do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển giáo dục và đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu các giải pháp phát triển đội ngũ cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026–2030, bảo đảm phù hợp với các mục tiêu thuộc lĩnh vực

giáo dục theo kế hoạch đề ra.

Căn cứ nhu cầu sử dụng đất do Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND cấp xã đề xuất, tổ chức thẩm định, trình phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất, bảo đảm quỹ đất xây dựng và phát triển các cơ sở giáo dục công lập, cơ sở giáo dục tư thục; hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo thẩm quyền để triển khai các dự án.

6. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng, triển khai các giải pháp ngăn ngừa, hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực từ cơ chế thị trường, truyền thông, mạng xã hội và từ tác động của tội phạm, tệ nạn xã hội đối với học sinh, sinh viên; ngăn chặn, đẩy lùi, tiến tới chấm dứt bạo lực và ma túy học đường.

Triển khai các mặt công tác công an nhằm bảo đảm an ninh trong hợp tác quốc tế về văn hóa, giáo dục và đào tạo; thực hiện quản lý nhà nước về xuất, nhập cảnh, cư trú của người nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; bảo đảm an ninh văn hóa trong các cơ sở giáo dục và các chương trình giáo dục có yếu tố nước ngoài trên địa bàn.

7. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của cộng đồng về các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

Thiết kế và triển khai các chuyên mục, chuyên trang trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm phổ biến rộng rãi các nội dung của Kế hoạch.

8. Các sở, ngành khác có liên quan: căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ngành và UBND các xã, phường tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ngành, cơ quan và UBND các xã, phường đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về Nghị quyết số 71-NQ/TW, Nghị quyết số 281/NQ-CP và Kế hoạch số 09-KH/TU bằng các hình thức đa dạng, thiết thực, hiệu quả đến cán bộ, đảng viên, giáo viên, học sinh, phụ huynh và Nhân dân.

Vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia, tạo sự đồng thuận và đồng hành trong việc triển khai Kế hoạch đột phá phát triển giáo dục của tỉnh.

10. UBND các xã, phường

Căn cứ nội dung Kế hoạch, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại địa phương; cụ thể hóa và tổ chức thực hiện phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thực hiện hiệu quả công tác quy hoạch, bố trí đủ quỹ đất cho phát triển giáo

dục và đào tạo theo quy định; bảo đảm bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước; chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn.

Theo chức năng, nhiệm vụ, chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch; định kỳ kiểm tra, đánh giá việc triển khai, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện hằng năm và theo giai đoạn, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Thực hiện việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho các cơ sở giáo dục công lập, cơ sở giáo dục tư thục theo thẩm quyền để triển khai các dự án theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.

11. Các cơ sở giáo dục

Triển khai hiệu quả chương trình giáo dục và công tác giáo dục toàn diện; đổi mới, sáng tạo trong công tác quản lý và dạy học; căn cứ nội dung, định hướng của Kế hoạch để xây dựng kế hoạch phát triển của đơn vị phù hợp với quy hoạch, kế hoạch của ngành và xu thế phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Rà soát cơ sở vật chất, lập kế hoạch sửa chữa, duy tu các công trình xuống cấp; bố trí kinh phí thường xuyên, đồng thời huy động các nguồn thu hợp pháp khác để tăng cường, sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ triển khai các chương trình giáo dục mới.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường; các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này. Trước ngày 10/11 hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện (gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo theo quy định). Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Trường Cao đẳng Lạng Sơn;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP, các Phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KGVX(NTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Trần Thanh Nhàn